

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST  
Ngày: 12/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Long Nhiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Tố;
2. Bà Trần Thị Thu Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định** tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nhật Nam - *Kiểm sát viên.*

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/HSST ngày 01/6/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 28/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình V, sinh năm 1991, tại tỉnh B; Nơi cư trú: khu phố 3, phường T, thị xã H, tỉnh B; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đình C (SN 1969), con bà Nguyễn Thị T (SN 1973); có vợ Trần Thị Thu H (SN 1997) và 01 con, sinh năm 2019; Tiền án: không; tiền sự: ngày 30/12/2020, bị UBND phường Tam Quan xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/5/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

2. Trần Văn M, sinh năm 1995, tại tỉnh B; Nơi cư trú: khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn Q (SN 1965), con bà Nguyễn Thị T (SN 1966); vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021 đến nay, có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1998 (vắng mặt)  
Nơi cư trú: KP T, phường T, thị xã H, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/02/2021, tại quận T, Tp H, Nguyễn Đình V mua 01 gói ma túy giá 7.500.000 đồng từ một thanh niên lạ mặt, không rõ họ tên với mục đích để bán. Ngày 04/02/2021, tại nhà V ở khu phố 3, phường T, thị xã H, V san chiết một phần ma túy trong gói nilon mua ở thành phố H ra 26 gói nilon nhỏ có kích thước (2,5x1)cm và cất giấu tại lỗ thông gió trong nhà vệ sinh, riêng gói ma túy mua ở thành phố H, V tiếp tục cất giấu tại đồng cũi phía sau nhà. Khoảng 19 giờ ngày 04/02/2021, Nguyễn Hoàng T (SN 1988, ở khu phố T, phường T, thị xã H) nhắn tin với V qua Zalo hỏi mua 600.000 đồng ma túy và hẹn giao ma túy tại đoạn đường gần trường Tiểu học T, V đồng ý. Lúc này Trần Văn M vừa đến nhà V chơi, V nhờ M đem 02 gói ma túy giao cho Nguyễn Hoàng T. M cầm 02 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi giao ma túy cho T, khi đến đoạn đường thuộc khu phố T, phường T, thị xã H thì bị lực lượng chức năng tiến hành dừng xe, kiểm tra và phát hiện thu giữ 02 gói ma túy trên người của M.

Đồn Biên phòng Tam Quan Nam khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình V, thu giữ 01 gói nilon kích thước (11x7)cm và 24 gói nilon kích thước (2,5x1)cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể không màu.

Kết luận giám định số 40/PC09 ngày 06/02/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: “Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 02 gói nilon được hàn kín bốn góc kích thước (2,5x1)cm ghi thu giữ của Trần Văn M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2659 gam là (loại) Methamphetamine”.

Kết luận giám định số 41/PC09 ngày 06/02/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: “Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 01 túi nilon kín kích thước (11x7)cm ghi thu giữ của Nguyễn Đình V giám định là ma túy có tổng khối lượng 6,8927 gam là (loại) Methamphetamine; Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 24 túi nilon hàn kín ghi thu của Nguyễn Đình V đều là ma túy, có tổng khối lượng 3,2287 gam là (loại) Methamphetamine”.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Bình Định, hoàn lại đối tượng giám định gồm: vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1494 gam mẫu A còn lại sau giám định;

- 01 phong bì có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, hoàn lại đối tượng giám định gồm: vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 5,9727 gam mẫu A1 và 2,6687 gam mẫu A2 còn lại sau giám định;

- 01 cái bình sử dụng ma túy, là cái bình được độ chế từ ly thủy tinh và chai nhựa, trên nắp bình có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa;

- 02 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A91 màu đen.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 31/5/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn để xét xử Nguyễn Đình V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Trần Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình V mức án từ 08 đến 09 năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn M mức án từ 02 đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: Số mẫu vật sau khi giám định còn lại cơ quan giám định đã hoàn lại gồm: 0,1494g mẫu A; 5,9727 gam mẫu A1; 2,6687 gam mẫu A2 được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định; tịch thu tiêu hủy 01 cái bình được độ chế từ ly thủy tinh và chai nhựa, trên nắp có gắn nổ thủy tinh để sử dụng ma túy; tịch thu sung công quỹ 02 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A91 màu đen là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chấp nhận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán chất ma túy như nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: vào ngày 03/02/2021, Nguyễn Đình V mua 10,3873 gam ma túy là loại Methamphetamine từ Tp H đem về san chiết thành nhiều gói nhỏ hơn cất giấu tại nhà nhằm mục đích để bán. Ngày 04/02/2021, V nhờ Trần Văn M đem 02 gói ma túy bán cho Nguyễn Hoàng T, trong lúc đi giao ma túy, Trần Văn M bị lực lượng chức năng phát hiện bắt, thu giữ 02 gói ma túy có khối lượng 0,2659 gam loại Methamphetamine, khám xét nơi ở của Nguyễn Đình V thu giữ toàn bộ số lượng ma túy còn lại. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đình V, Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nguyễn Đình V mua bán ma túy có khối lượng 10,3873 gam là loại Methamphetamine nên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Trần Văn M đi bán ma túy có khối lượng 0,2659g loại Methamphetamine nên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của gia đình người sử dụng mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho người khác.

[4] *Xét về vai trò phạm tội của các bị cáo:* Giữa các bị cáo không có sự rủ rờ, bàn bạc việc mua bán trái phép chất ma túy nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó:

[4.1] Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội với vai trò người chủ mưu, bị cáo là người trực tiếp mua 10,3873 gam ma túy là loại Methamphetamine từ thành phố H mang về san chiết ra thành từng gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Tuy từ trước đến nay chưa phạm tội nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 30/12/2020, Nguyễn Đình V bị UBND phường Tam Quan ra quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[4.2] Đối với bị cáo Trần Văn M phạm tội với vai trò là người giúp sức tích cực. Bị cáo biết Nguyễn Đình V bán ma túy cho Nguyễn Hoàng T, khi V nhờ bị cáo đem 02 gói ma túy giao cho T thì bị cáo đồng ý. Bị cáo không biết khối lượng ma túy mà V mua về để bán là bao nhiêu nên bị cáo chỉ chịu trách nhiệm hình sự đối với số lượng ma túy mà bị cáo mang đi giao cho T là 0,2659 gam. Do đó, cần xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5.1] *Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo M có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện lao động nghèo, bị cáo V đang bị bệnh lao phổi nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự trong việc quyết định hình phạt đối với các bị cáo, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Số mẫu vật sau khi giám định còn lại cơ quan giám định đã hoàn lại gồm: 0,1494g mẫu A; 5,9727 gam mẫu A1; 2,6687 gam mẫu A2 được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định là chất ma túy, vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải được tịch thu tiêu hủy; 01 cái bình được độ chế từ ly thủy tinh và chai nhựa, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A91 màu

đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn)

[7] *Về án phí*: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/5/2021.

\* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/02/2021.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, bên ngoài bì có ghi: “Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1494 gam mẫu A còn lại sau giám định”.

- 01 (một) phong bì có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, bên ngoài bì có ghi: “Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 5,9727 gam mẫu A1 và 2,6687 gam mẫu A2 còn lại sau giám định”.

- 01 (một) cái bình sử dụng ma túy, là cái bình được độ chế từ ly thủy

tinh và chai nhựa, trên nắp bình có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 (hai) điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A91 màu đen.

(Theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình V, Trần Văn M mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

\* Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được quy định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX Hoài Nhơn + Tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA TX Hoài Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA TX Hoài Nhơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- CC THADS TX Hoài Nhơn;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Long Nhiên**